TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 173/2019/HSST
Ngày: 18-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU,
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Bà Phạm Thị Thu Nga**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Đặng Song Hoàn – Cán bộ hưu trí**

Ông Vũ An Toàn – Hiệu trưởng trường tiểu học Hạ Long.

-Thư ký phiên toà: **Bà Chu Thị Thanh Tâm** – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên toà: **Bà Phạm Thị Việt Hà -** Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 165/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 185/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Văn Phương V, sinh ngày 12-5-1976 tại thành phố Hồ Chí Minh; HKTT: Số 187/4/3 đường Th, phường X, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở trước khi bị bắt: Số 579/10 đường A, phường D, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Văn Công T, sinh năm 1945 (đã chết) và bà Võ Thị B, sinh năm 1945; Có vợ tên Lê Thị G, sinh năm 1983 và 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Năm 1998 có hành vi tội "Cướp giật tài sản", bị công an Quận 3, TP.HCM xử lý bằng hình thức: cảnh cáo.

+ Năm 2001 bị Tòa án nhân dân Quận 1, TP.HCM xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2003.

+ Năm 2005-2008, bị Ủy ban nhân dân TP.HCM đưa đi cai nghiện bắt buộc, ngày 31/12/2008 tái hòa nhập cộng đồng.

+ Ngày 25/02/2010, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản ", chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/6/2012.

+ Năm 2013, bị bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh xử phạt 5 năm tù về tội "Cướp giật tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/01/2017.

Bị cáo bị bắt ngày 19 tháng 3 năm 2019 hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu (có mặt).

Bị hại: Cháu Phan Thị Trúc L, sinh ngày 09-01-2007, địa chỉ: 105/86/11A đường L, phường Nh, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Phan Thị Thấm, sinh năm 1988, địa chỉ: 105/86/11A đường L, phường Nh, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Luật sư Đinh Thị Quý – Đoàn Luật sư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 19/03/2019, Văn Phương V điều khiển xe mô tô biển số 49H1- 078.25 lưu thông trên đường Nguyễn Tri Phương, phường 7, TP. Vũng Tàu thấy cháu Phan Thị Trúc L (sinh ngày 09-01-2007; HKTT: 294 ấp A, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở: 105/86/11A đường L, phường Nh, TP Vũng Tàu) đang nằm trên vỉa hè nên V đã đến hỏi chuyện rồi chở cháu L đi mua nước uống và mua cho cháu đôi dép, 01 chiếc nhẫn bằng kim loại. Sau đó, V đã không chở cháu L trở lại đường Nguyễn Tri Phương mà chở cháu L đến nhà nghỉ Trung Tân tại số 159/8A đường C, phường F, TP Vũng Tàu (do bà Đỗ Thị L, sinh năm 1954; HKTT: 159/8A đường C, phường F, TP Vũng Tàu là chủ). Tại đây, V đưa cháu vào phòng số 5 và nảy sinh ý định quan hệ tình dục với cháu L. Khi vào phòng, V nói cháu L nằm xuống giường nhưng cháu L không chịu nằm mà chỉ ngồi trên giường, V nằm phía sau cháu L và dùng tay phải vòng ra phía trước sờ vào ngực cháu L, sờ vào đùi, sờ vào bộ phận sinh dục của cháu L nhưng bị cháu gạt tay ra và khóc to lên. Lúc này, bà L nghe tiếng cháu L khóc nên gõ cửa phòng hỏi thì V mở cửa phòng ra nói là "Cháu nhớ mẹ nên khóc". Bà L nói "nếu vậy thì chở cháu về đi", rồi V đóng cửa lại. V lại tiếp tục vào giường nằm ôm và sờ vào ngực và bộ phận sinh dục của cháu L thì cháu L cũng dùng tay đẩy ra và ngồi khóc. V đe dọa cháu L nếu không nằm xuống giường ngủ thì sẽ bị đánh. Do sợ, nên cháu L nằm im lặng trên giường, còn V nằm ôm cháu L và ngủ thiếp đi. Lợi dụng lúc V ngủ say cháu L lẻn ra ngoài nhờ bà L điện thoại cho Mẹ cháu L đến và báo cho Công an phường 12, TP Vũng Tàu, bắt giữ Văn Phương V.

Quá trình điều tra, V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên. Ban đầu Vcó ý định quan hệ tình dục với cháu L nhưng do cháu phản ứng và

khóc; mặt khác do bản thân V mệt nên không thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu L mà chỉ nằm ôm cháu sờ vào bộ phận sinh dục và ngủ thiếp đi.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA – EXCITER, biển số 49H1- 078.25, Số máy: 55P1 – 125140; số khung: 10CY 125235.

+ 01 đôi dép nhựa màu đen.

+ 01 nhẫn bằng kim loại màu trắng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, số IMEI: 355287001375918.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA – EXCITER, biển số 49H1- 078.25, số máy: 55P1 – 125140; số khung: 10CY 125235, qua xác minh, xe mô tô này là tang vật của vụ án Ung Đặng Hoàng Kiệt – Trộm cắp tài sản xảy ra tại khách sạn Bảo Nhi số 33/8 Phạm Văn Chiêu, phường 14, Quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử theo Bản án số 63/2015/HSST. Do vậy, Cơ quan điều tra Công an thành phố Vũng Tàu đã tách xe mô tô biển 49H1-078.25 để bàn giao cho Cơ quan điều tra Công an Quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại Phan Thị Trúc L yêu cầu bị cáo Văn Phương V phải bồi thường số tiền là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) tiền tổn thất tinh thần.

Bản cáo trạng số 174/CT-VKS ngày 12-8-2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố Văn Phương V về tội "*Dâm ô với người dưới 16 tuổi*" theo khoản 1 Điều 146 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP.Vũng Tàu giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Văn Phương V đủ yếu tố cấu thành tội "*Dâm ô với người dưới 16 tuổi*"; Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 146; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Văn Phương V từ 18 đến 24 tháng tù giam.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, số IMEI: 355287001375918; tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép nhựa màu đen, 01 nhẫn bằng kim loại màu trắng là vật chứng của vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị báo Văn Phương V phải bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Văn Phương V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên và không có ý kiến gì về bản cáo trạng số 174/CT-VKS ngày 12-8-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu. Bị cáo công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng người đúng tội và bị cáo chỉ xin HĐXX giảm nhẹ một phần mức án.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại thống nhất về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố cũng như các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo mà kiểm sát viên đã nêu ra và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm tù trở lên, đồng thời buộc bị báo Văn Phương V phải bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi của bị cáo được xác định như sau:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 12 giờ 30 ngày 19/3/2019, tại nhà nghỉ Trung Tân tại số 159/8A đường C, phường F, TP Vũng Tàu, bị cáo Văn Phương V đã có hành vi dùng tay phải sờ vào ngực, sờ vào đùi và sờ vào bộ phận sinh dục của cháu Phan Thị Trúc L nhưng không thực hiện hành vi giao cấu hoặc thực hiện các hành vi quan hệ tình dục khác mà ôm cháu L ngủ thiếp đi. Tại thời điểm này, cháu L (sinh ngày 09-01-2007) mới 12 tuổi 02 tháng 10 ngày, còn bị cáo là người đã thành niên. Như vậy, hành vi bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Dâm ô với người dưới 16 tuổi" theo quy định tại khoản 1 Điều 146 Bộ luật Hình sự 2015.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội ; xâm phạm đến sự phát triển bình thường về sinh lý và thể chất, danh dự và nhân phẩm của trẻ em được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã hai lần bị cơ quan có thẩm quyền xử lý hành chính về hành vi vi phạm pháp luật và ba lần bị Tòa án xét xử về hành vi phạm tội, nhưng không lấy đó là bài học tu sửa bản thân mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Vì vậy, với tính chất, mức độ phạm tội, hậu quả mà bị cáo đã gây ra cần có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng, đảm bảo tác dụng để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội cũng như đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tổn thất tinh thần do danh dự, nhân phẩm bị xâm hại cho người bị hại số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền trên. Xét việc các bên tự nguyện thỏa thuận được về mức bồi thường thiệt hại là đúng quy định pháp luật nên cần công nhận sự thỏa thuận

này. Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự 2015; các Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự 2015 buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA – EXCITER, biển số 49H1- 078.25, số máy: 55P1 – 125140; số khung: 10CY 125235 đã bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Gò Vấp thành phố Hồ Chí Minh để xử lý theo quy định do là tang vật trong vụ án khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 đôi dép nhựa màu đen, 01 nhẫn bằng kim loại: là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen: là tài sản của bị cáo, do không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7]. Về án phí**:**

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Văn Phương V** phạm tội "Dâm ô với người dưới 16 tuổi".

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 146; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Văn Phương V 02 (hai) năm** tù, thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 3 năm 2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; các Điều 584, 585, 592 Bộ luật Dân sự,

Buộc bị cáo Văn Phương V phải bồi thường cho bị hại Phan Thị Trúc L số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về xử lý vật chứng**:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đôi dép nhựa màu đen, 01 (một) nhẫn kim loại màu trắng;

- Trả lại cho bị cáo Văn Phương V: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, số IMEI 355287001375918.

Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 192/BB.THA 20-8-2019.

5. Án phí**:** Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Công an thành phố Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thu Nga